

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **5971**/CT-TTHT

Hoà Bình, ngày **07** tháng 10 năm 2020

V/v chính sách thuế

Kính gửi: Công ty TNHH Transon Việt Nam;

Mã số thuế: 5400395506; Địa chỉ: Khu Công nghiệp Lương Sơn, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Cục Thuế tỉnh Hòa Bình nhận được Công văn số 01/2020-TSVN ngày 30/9/2020 của Công ty TNHH Transon Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty) về việc thời điểm khai thuế, ghi nhận doanh thu và tính tỷ lệ hoàn thuế. Vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về thời điểm xác định doanh thu

Tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi khoản 4 Điều 16 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng quy định như sau:

“7. Sửa đổi khoản 4 Điều 16 Thông tư số 219/2013/TT-BTC như sau:

“Hóa đơn thương mại. Ngày xác định doanh thu xuất khẩu để tính thuế là ngày xác nhận hoàn tất thủ tục hải quan trên tờ khai hải quan”.

Tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 8. Thời điểm xác định thuế GTGT

1. Đối với bán hàng hóa là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.”

Căn cứ quy định trên, Công ty xuất lô hàng xuất khẩu tại chỗ và lập hóa đơn cho lô hàng trên vào ngày 31/12/2019 nhưng ngày xác nhận, hoàn tất thủ tục trên tờ khai hải quan là ngày 02/01/2020 thì thời điểm xác định doanh thu xuất khẩu để tính thuế là ngày 02/01/2020.

2. Về hoàn thuế GTGT

Tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn

thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, đã được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ, quy định:

“2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 10 như sau:

“3. Cơ sở kinh doanh trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng), quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu bao gồm cả trường hợp: Hàng hóa nhập khẩu sau đó xuất khẩu vào khu phi thuế quan; hàng hóa nhập khẩu sau đó xuất khẩu ra nước ngoài, có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý; trường hợp trong tháng, quý số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ chưa đủ 300 triệu đồng thì được khấu trừ vào tháng, quý tiếp theo; trường hợp vừa có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, vừa có hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ nội địa nếu sau khi bù trừ với số thuế phải nộp, số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu còn lại từ 300 triệu đồng trở lên thì cơ sở kinh doanh được hoàn thuế. Cơ sở kinh doanh phải hạch toán riêng số thuế giá trị gia tăng đầu vào sử dụng cho sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, trường hợp không hạch toán riêng được thì số thuế giá trị gia tăng đầu vào xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu trên tổng doanh thu hàng hóa, dịch vụ của các kỳ khai thuế giá trị gia tăng tính từ kỳ khai thuế tiếp theo kỳ hoàn thuế liền trước đến kỳ đề nghị hoàn thuế hiện tại.

...”

Căn cứ quy định trên, việc xác định số thuế GTGT được hoàn căn cứ vào hồ sơ khai thuế của các kỳ khai thuế GTGT tính từ kỳ kê khai thuế tiếp theo kỳ hoàn thuế liền trước đến kỳ đề nghị hoàn thuế hiện tại của Công ty.

Cục Thuế trả lời đề Công ty biết và thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng; các Phó Cục trưởng;
- Các phòng: NVDTPC, TTKT1, TTKT2, KK&KTT;
- Chi cục Thuế các huyện, khu vực;
- Website Cục Thuế;
- Lưu VT, TTHT (2b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Anh Tuấn